

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PĂH
TỈNH GIA LAI**

Bản án số : 30/2020/HS-ST
Ngày: 02/12/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH - GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ ***Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Bảo.

+ ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1/ Ông Trịnh Văn Nguyên – Cán bộ hưu trí huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai

2/ Bà Hoàng Thị Hải – Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học thị trấn Phú Hoà, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

+ ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Văn Sáng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

+ ***Đại diện VKSND huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Minh Phúc – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số 27/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 18/11/2020 đối với bị cáo:

- **Trần Hồng Q;** tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1994, tại Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Hồng Vinh, sinh năm: 1971 và bà Nguyễn Thị Tứ; sinh năm: 1975; Gia đình bị cáo có ba anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chư Păh.

Tiền án: Ngày 17/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Pơ, tỉnh Gia Lai xử phạt 15 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, bản án số 22 ngày 17/12/2010. Ngày 15/9/2011 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích). Ngày 20/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xử phạt 15 tháng tù, được trừ 11 ngày tạm giữ, tạm giam, thời hạn tù còn phải chấp hành là 14 tháng 19 ngày, về tội: “Trộm cắp tài sản”, bản án số 37 ngày 20/8/2012 (chưa được xóa án tích); Ngày 05/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xử phạt 02 năm 07 tháng 19 ngày tù, về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và tội: “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt với bản án số **37 ngày 20/8/2012**, buộc Q phải chấp hành chung của hai bản án là 31 tháng 19 ngày tù. Ngày 18/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích). Ngày 20/5/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 03 năm tù, về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, bản án số 71 ngày 20/5/2016, ngày 12/10/2018 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày **19/6/2020** cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Trần Minh P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. (có đơn vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Thắng S, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. (có đơn vắng mặt)

3/ Rơ Châm L, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Làng Mrông Yố, xã Ia Ka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/6/2020, Trần Hồng Q mượn chiếc xe máy của một thanh niên người địa phương (không nhớ tên tuổi, địa chỉ), một mình đi đến khu vực ngã ba Hoa Lư, thành phố Pleiku gặp một người tên Hiếu (không rõ tên tuổi địa chỉ) để mua 1.000.000 đồng ma túy dạng đá mục đích về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Q cất trong người rồi điều khiển xe về nhà bạn gái của Q là Rơ Châm L, sinh năm 1994, trú tại làng Mrông Yố 1, xã Ia Ka, huyện Chư Păh và cất giấu số ma túy vừa mua được ở phòng cuối cùng trong nhà của L. Đến tối cùng ngày, Q lấy một ít ma túy trong gói ma túy mới mua ra để sử dụng. Phần còn lại Q chia thành 04 gói nhỏ rồi cất lại chỗ cũ. Tối ngày 18/6/2020, sau khi nhậu cùng Trần Minh P, sinh năm 1986 và Nguyễn Thắng S, sinh năm 1987, cả hai cùng trú tại thôn 1, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh (là hai đối tượng nghiện ma túy), Q rủ P và S về nhà L chơi, còn Q đi về trước. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, P và S đến nhà L thì gặp Q (lúc này L không có ở nhà). Tại đây, Q rủ S và P sử dụng ma túy thì cả hai đồng ý, Q lấy ra 01 gói ma túy nhỏ để cả ba sử dụng chung. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả ba đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Chư Păh bắt quả tang, thu giữ của Q: 01 túi ni lông trong suốt có đầu zip, bên trong chứa 03 gói ni lông nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại bản kết luận giám định số 507/KL-KLGD ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 03(một) gói nilon, trong bì công văn niêm P gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,4603 gam.

Tại bản cáo trạng số 26/CT - VKS ngày 16 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm 0 Khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX:

***Về trách nhiệm hình sự:**

- Căn cứ Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Trần Hồng Q phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Hình phạt chính:

+ Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù;

-Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì công văn Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: Tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của Phòng KTHS, nội dung: CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký của các ông Dương Văn Tiến, Nguyễn Văn Quỳnh, Bùi Sĩ Thà và Phan Tiến Dũng” có chứa Ma túy sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã tịch thu của bị cáo.

-Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Q.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Lúc 21 giờ 30 phút ngày 18/6/2020, tại nhà Rơ Châm L ở Mrông Yô 1, xã Ia Ka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai, Công an huyện Chư Păh bắt quả tang Trần Hồng Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói ma túy mục đích để sử dụng. Qua giám định kết luận: 03 gói chất thu giữ của Trần Hồng Q là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,4603 gam.

[2] Về lời khai của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo khai giống với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

[3] **Về các chứng cứ:** Tại bản kết luận giám định số 507/KL-KLGD ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 03(ba) gói nilon, trong bì công văn niêm P gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,4603 gam.

[4] Từ những cơ sở, chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận:

Hành vi của bị cáo Trần Hồng Q đã phạm vào “**Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy**”, theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. **Do bị cáo Q bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 03 năm tù, về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” vào ngày 20/5/2016, đã áp dụng tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.** Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản theo quy định của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tính chất của vụ án: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, nghiêm cấm việc tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng dưới mọi hình thức. Hơn nữa bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản và Trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đây là bài học, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, bị cáo nhận thức được việc tác hại của sử dụng ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi mua chất ma túy về sử dụng trái phép. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, bất chấp sự lên án của xã hội. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để tiếp tục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời tạo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều tiền án.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng.

Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 bì công văn Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: Tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của Phòng KTHS, nội

dung: CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký của các ông Dương Văn Tiến, Nguyễn Văn Quỳnh, Bùi Sĩ Thà và Phan Tiến Dũng” có chứa Ma túy, trong lượng sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chai nhựa màu trắng trong, phần nắp nhựa được vặn kín, trên nắp có cắm một ống hút nhựa màu đen và có gắn 01 ống thủy tinh màu trắng trong có phần thẳng cắm vào trong chai nhựa, phần còn cong lại nằm bên ngoài chai, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Những vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng ma túy trái phép của Trần Hồng Q, Trần Minh P và Nguyễn Thắng S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với đối tượng tên Hiếu là người đã bán ma túy cho Trần Hồng Q, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lý lịch của đối tượng này nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy mà Trần Hồng Q đã mượn của người thanh niên để đi mua ma túy. Q không nhớ đặc điểm của chiếc xe cũng như nhân thân, lai lịch của người này. Đồng thời khi Q dùng chiếc xe đi mua ma túy thì người này không biết, nên không đề cập thu giữ.

Đối với Rơ Châm L, không biết Trần Hồng Q cất giấu ma túy trong nhà của mình và cũng không biết Q, P và S sử dụng ma túy trong nhà mình, nên không xem xét xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Hồng Q phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Áp dụng điểm o Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hồng Q 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày **19/6/2020**).

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: “01 bì công văn Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: Tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của Phòng KTHS, nội dung: CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký của các ông Dương Văn Tiến, Nguyễn Văn Quỳnh, Bùi Sĩ Thà và Phan Tiến Dũng”; 01 chai nhựa màu trắng trong, phần nắp nhựa được vặn kín, trên nắp có cắm một ống

hút nhựa màu đen và có gắn 01 ống thủy tinh màu trắng trong có phần thẳng cắm vào trong chai nhựa, phần còn cong lại nằm bên ngoài chai.

(Theo biên bản giao, nhận giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Păh và Chi cục Thi hành án huyện Chư Păh ngày 20/10/ 2020).

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (02/12/2020) lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để xin xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- VKS huyện Chư Păh;
- CA huyện Chư Păh;
- THADS huyện Chư Păh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Bảo

